

CÔNG BÁO

NUỚC

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

MỤC LỤC

các văn bản đã ban hành

PHỦ THỦ TƯỚNG

3-4-1958. — Nghị định số 175-TTg quy định thể lệ dùng nhãn hiệu thương phẩm	185
3-4-1958. — Nghị định số 177-TTg thống nhất vào cơ quan Nhà nước có trách nhiệm việc quản lý nguyên liệu dùng để pha chế thuốc tây, việc sản xuất và việc phân phối thuốc tây	186
7-4-1958. — Nghị định số 181-TTg thành lập trạm khí tượng thủy văn Hà-lĩnh.	187

Tranz

LIÊN BỘ

Y TẾ — THƯƠNG NGHIỆP

8-4-1958. — Thông tư số 184-TTg về vấn đề phân cấp quản lý tài chính đối với cấp xã 187

3-4-1958. — Thông tư số 266-TT/LB về việc thi hành nghị định của Thủ tướng phủ số 177-TTg ngày 3-4-1958 thống nhất vào cơ quan Nhà nước việc sản xuất và việc phân phối thuốc tây 188

Đình chính Công báo số 7 ngày 5-3-1958

Tranz

Các văn bản đã ban hành

PHỦ THỦ TƯỚNG

NGHỊ ĐỊNH số: 175-TTg ngày 3-4-1958
quy định thể lệ dùng nhãn hiệu thương phẩm.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Đề khuyến khích nâng cao phẩm chất hàng hóa sản xuất trong nước, bảo hộ quyền lợi người tiêu thụ, đồng thời bảo hộ quyền lợi chính đáng của các nhà kinh doanh công thương nghiệp;

Theo đề nghị của Bộ Thương nghiệp,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Các cơ sở kinh doanh thủ công nghiệp, thương nghiệp thuộc quốc doanh, hợp tác xã, tư doanh của người Việt nam, của ngoại kiều, hoạt động tại nước Việt nam dân chủ cộng hòa đều được tự do dùng hoặc không dùng nhãn hiệu thương phẩm.

Các cơ sở sản xuất thuốc chữa bệnh, thực phẩm nói ở điều thứ 3 dưới đây và các cơ sở sản xuất thuốc loại công nghệ đều phải dùng nhãn hiệu thương phẩm.

Điều 2. — Những cơ sở kinh doanh dùng nhãn hiệu thương phẩm phải theo những quy định dưới đây:

— Nhãn hiệu phải ghi tên gọi của thương phẩm, tên hiệu và địa chỉ của cơ sở kinh doanh, nơi, số và ngày đăng ký nhãn hiệu (nếu có).

— Chữ, hình vẽ, khắc hoặc in trên nhãn hiệu phải rõ ràng, màu sắc phải nhất định để dễ phân biệt.

Điều 3. — Đề bảo vệ sức khỏe cho người tiêu dùng, những loại thuốc chữa bệnh, và những loại thực phẩm mà trong việc chế biến có dùng hóa chất, đều phải có nhãn hiệu. Nhãn hiệu này, ngoài những điểm nói ở điều 2 trên, phải ghi thêm công thức chế biến, và phải đăng ký. Nếu thương phẩm mang nhãn hiệu chỉ có hiệu nghiệm hoặc công dụng trong một thời gian nhất định, thì trong nhãn hiệu phải có ghi ngày hết hạn dùng.

Điều 4. — Trong nhãn hiệu thương phẩm không được vẽ, ghi hoặc in những danh hiệu ảnh, hình, và các dấu hiệu sau đây hoặc tương tự:

- tên gọi và dấu hiệu của các cơ quan Chính phủ nước Việt nam dân chủ cộng hòa;
- hình quốc kỳ, quốc huy, luân chương, ảnh lãnh tụ nước Việt nam dân chủ cộng hòa;
- nhãn hiệu đã có người xin đăng ký;
- nhãn hiệu hàng hóa nhập nội.

Tel: 84-8-3619 6684 * www.TuuVienPhapLuat.com

Điều 5. — Nhãn hiệu thương phẩm phải ghi bằng chữ Việt-nam. Bên cạnh chữ Việt-nam, có thể ghi chữ nước ngoài. Nhãn hiệu thương phẩm sản xuất để xuất khẩu có thể ghi bằng chữ nước ngoài nhưng phải ghi sản xuất tại Việt-nam.

Điều 6. — Muốn được độc quyền dùng một nhãn hiệu nào cho thương phẩm của mình, các cơ sở kinh doanh nói ở điều 1 trên phải xin đăng ký nhãn hiệu ấy tại Vụ Quản lý hành chính công thương Bộ Thương nghiệp.

Thẻ lệ đăng ký nhãn hiệu thương phẩm do Bộ Thương nghiệp quy định.

Điều 7. — Người xin đăng ký nhãn hiệu thương phẩm phải nộp một số tiền lệ phí do Bộ Thương nghiệp quy định.

Điều 8. — Mỗi khi muốn sửa chữa nhãn hiệu đã đăng ký, sửa chữa tất cả hay một phần, người kinh doanh phải khai trình với cơ quan phụ trách đăng ký nhãn hiệu để xin đăng ký lại.

Điều 9. — Nhãn hiệu thương phẩm đã đăng ký có thể chuyển nhượng cho người khác. Người chuyển nhượng và người được chuyển nhượng phải khai trình với cơ quan đăng ký nhãn hiệu.

Điều 10. — Giấy đăng ký nhãn hiệu không còn giá trị trong những trường hợp sau đây :

— sáu tháng sau khi đăng ký, nhãn hiệu không được đem ra dùng ;

— người có nhãn hiệu đăng ký thôi kinh doanh hoặc chuyển sang nghề khác.

Điều 11. — Ai muốn tiếp tục dùng một nhãn hiệu thương phẩm của người khác đã đăng ký mà nay thôi dùng, thì phải xin đăng ký lại nhãn hiệu ấy.

Điều 12. — Những người vi phạm điều 2, 3, 4, 5, 8 và 11 của nghị định này, hoặc giả mạo nhãn hiệu thương phẩm của người khác đã đăng ký, tàng trữ, lưu hành thương phẩm mang nhãn hiệu giả mạo sẽ bị Ủy ban Hành chính tỉnh hoặc thành phố cảnh cáo, thu hồi có thời hạn hoặc vĩnh viễn giấy phép đăng ký kinh doanh công thương nghiệp và giấy đăng ký nhãn hiệu, trường hợp phạm pháp nặng sẽ bị truy tố trước tòa án.

Trong mọi trường hợp phạm pháp, nhãn hiệu không hợp pháp sẽ bị tịch thu và thương phẩm mang nhãn hiệu không hợp pháp có thể bị tịch thu.

Điều 13. — Những người bị thiệt hại vì những hành động phạm pháp ghi ở điều 12 trên, có quyền khiếu nại trước tòa án để đòi bồi thường.

Điều 14. — Những người đã đăng ký nhãn hiệu thương phẩm tại tòa án trước khi ban hành nghị định này, nay không phải xin đăng ký lại. Họ chỉ cần khai trình với cơ quan phụ trách đăng ký nhãn hiệu thương phẩm để được xác nhận.

Điều 15. — Những chi tiết thi hành nghị định này do Bộ Thương nghiệp quy định.

Điều 16. — Những quy định nào trái với các điều khoản của nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 17. — Các ông Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp, Bộ Tư pháp có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội ngày 3 tháng 4 năm 1958

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

NGHỊ ĐỊNH số: 177-TTG ngày 3-4-1958
thống nhất vào cơ quan Nhà nước có trách nhiệm việc quản lý nguyên liệu dùng để pha chế thuốc tây, việc sản xuất và việc phân phối thuốc tây.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Để bảo vệ sức khỏe và tính mạng của nhân dân ;
Căn cứ điều lệ về việc đăng ký các loại kinh doanh công thương nghiệp số: 489-TTG ngày 30-3-1955 ;

Căn cứ điều lệ tạm thời về việc cho phép làm các nghề chữa bệnh, hộ sinh, chữa răng, bào chế thuốc và bán thuốc số: 965-TTG ngày 11-7-1956 ;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Y tế và ông Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp ;

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ ngày 17 tháng 3 năm 1958 về việc thống nhất quản lý nguyên liệu dùng để pha chế thuốc tây và thống nhất sản xuất và phân phối thuốc tây,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1. — Nay thống nhất vào cơ quan Nhà nước có trách nhiệm việc quản lý nguyên liệu dùng để pha chế thuốc tây, việc sản xuất và việc phân phối thuốc tây.

Điều 2. — Các Dược sỹ tư, trong phạm vi thực hành nghề nghiệp, được làm những việc sau đây :

- 1) Pha thuốc theo đơn của Bác sỹ và Y sỹ.
- 2) Bán lẻ thuốc và các loại dụng cụ Y dược do Mậu dịch Quốc doanh ủy thác.
- 3) Sản xuất những loại thuốc mà Bộ Y tế công nhận có giá trị biệt dược.

Điều 3. — Những quy định ban hành trước đây trái với nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 4. — Bộ Y tế và Bộ Thương nghiệp sẽ quy định những chi tiết thi hành nghị định này.

Điều 5. — Ông Bộ trưởng Bộ Y tế, ông Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội ngày 3 tháng 4 năm 1958

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG